

Số: 74/2022/QĐST-HNGĐ

Phù Cù, ngày 30 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị Bích T**, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị đơn: Anh **Lê Văn H**, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Thôn S, xã N, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 22 tháng 11 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 22/11/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội,

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị Bích T và anh Lê Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Bích T và anh Lê Văn H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vũ Thị Bích T và anh Lê Văn H đều khẳng định có 01 con chung là cháu Lê Thanh T1, sinh ngày 29/12/2018. Ly hôn, chị T và anh

H thỏa thuận: Giao con chung là cháu Lê Thanh T1 cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu T1 đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công sức, nợ: Chị Vũ Thị Bích T và anh Lê Văn H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thị Bích T và anh Lê Văn H thỏa thuận: Chị T tự nguyện chịu cả 150.000đ, (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tiền chị T đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đ, (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0006147 ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên; chị Vũ Thị Bích T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị Vũ Thị Bích T 150.000đ, (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên (Phòng KTNV);
- VKSND huyện Phù Cừ;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Phù Cừ;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CỪ
THẨM PHÁN**

Trần Đình Hiền